

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ NĂNG LỰC

I. Hồ sơ thể hiện năng lực vận chuyên:

1. Đối với vận chuyên hàng bán nội địa: các Lô 01 và Lô 06

STT	Nội dung cung cấp	Yêu cầu
1	Tóm tắt quá phát triển của doanh nghiệp	1 bản
2	Giấy đăng ký kinh doanh	1 bản
3	Bảng kê có xác nhận nộp thuế 3 năm gần nhất	1 bản
4	Báo cáo tài chính 3 năm gần nhất	1 bản
5	Số lượng khách hàng tại thị trường chào giá	≥ 10
6	Doanh thu bình quân 1 năm của đơn vị	≥ 10 tỉ
7	Số lượng xe CSH tham gia vận chuyên cho Lô Chào có tải trọng từ 8 tấn trở lên	≥ 15 xe
8	Số lượng xe vệ tinh tham gia vận chuyên cho Lô Chào có tải trọng từ 8 tấn trở lên	≥ 30 xe
9	Số tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng/tổng giá trị Lô chào bằng giấy cam kết của đơn vị kèm theo Hồ sơ	$\geq 10\%$
10	Thời hạn thanh toán (số ngày) sau khi đơn vị xuất hóa đơn vận chuyên cho DRC	30 ngày

2. Đối với vận chuyên hàng bán nội địa các Lô 02, 03, 04, 05, 07

STT	Nội dung cung cấp	Yêu cầu
1	Tóm tắt quá phát triển của doanh nghiệp	1 bản
2	Giấy đăng ký kinh doanh	1 bản
3	Bảng kê có xác nhận nộp thuế 3 năm gần nhất	1 bản
4	Báo cáo tài chính 3 năm gần nhất	1 bản
5	Số lượng khách hàng tại thị trường chào giá	≥ 05
6	Doanh thu bình quân 1 năm của đơn vị	≥ 1.5 tỉ
7	Lô 02,03,04,05: Số lượng xe CSH có trọng tải từ 8 tấn trở lên Lô 07: số lượng xe CSH có trọng tải từ 3,5 tấn	≥ 02 xe ≥ 05 xe
8	Lô 02,03,04,05: Số lượng xe vệ tinh tham gia vận chuyên có tải trọng từ 8 tấn trở lên Lô 07: không sử dụng xe vệ tinh	≥ 05
9	Số tiền đảm bảo thực hiện hợp đồng/tổng giá trị Lô chào bằng giấy cam kết của đơn vị kèm theo Hồ sơ	$\geq 10\%$
10	Thời hạn thanh toán(số ngày) sau khi đơn vị xuất hóa đơn vận chuyên cho DRC	30 ngày



[Handwritten signature]

